

Số: /TB-UBND

Hiệp Hòa, ngày tháng 4 năm 2026

**THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI**  
**Kết quả xác định dạng tật, mức độ khuyết tật**  
**của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật họp ngày 01/4/2026**

*Căn cứ Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật người khuyết tật;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/1/2019 của Bộ LĐTBXH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;*

*Căn cứ vào kết quả của hội đồng xác định mức độ khuyết tật đợt 2 năm 2026 của xã Hiệp Hòa ngày 01/4/2026;*

Sau khi tổng hợp kết quả tiến hành thông báo công khai kết quả, số lượng đối tượng tham gia xét duyệt cụ thể như sau:

- 1. Tổng số đối tượng đề nghị duyệt: 50 người;**
- 2. Tổng số đối tượng tham gia xét duyệt: 46; vắng 04 người.**
- 3. Tổng số đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng: 20 người.**
- 4. Tổng số đối tượng khuyết tật nặng: 11 người.**
- 5. Tổng số đối tượng khuyết tật nhẹ: 04 người.**
- 6. Tổng số đối tượng không XĐMĐKT là: 06 người.**
- 7. Tổng số đối tượng không đủ điều kiện xét là: 05 người.**

*(Có danh sách kèm theo)*

UBND xã Hiệp Hòa thông báo công khai và niêm yết danh sách tại Trung tâm phục vụ hành chính công của xã và công thôn tin điện tử của xã.

Giao Trung tâm Cung ứng dịch vụ nghiệp công, ông (bà) trưởng thôn các thôn có đối tượng đăng ký xét duyệt khuyết tật thông tin trên loa truyền thanh của xã, thông tin 2 lần/ngày trong thời gian niêm yết công khai. Đồng thời thông báo cho công dân đến tại Trung tâm Phục vụ hành Chính công để được hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định.

Thời gian niêm yết công khai 05 ngày làm việc, bắt đầu từ 7 giờ 30 phút ngày 08/4/2026 đến 17 giờ 00 phút 14/4/2026. Mọi vấn đề thắc mắc gặp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Hiệp Hòa để giải quyết trong thời gian niêm yết, hết thời gian niêm yết mọi thắc mắc không được giải quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TT: ĐU, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Trung tâm CƯĐVSNC;
- Các thôn;
- Công thôn tin điện tử của xã;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Trình**

# DANH SÁCH

## Kết quả biểu quyết họp Hội đồng xét duyệt khuyết tật

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /4/2026 của Chủ tịch UBND xã Hiệp Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Kết quả xác định khuyết tật					Kết luận					Kết quả			Ghi chú
				Dạng tật	Mức độ			Không xác định được	Dạng tật	Mức độ			Không xác định được	Dạng tật	Mức độ	Không xác định được	
					ĐBN	Nặng	Nhẹ			ĐBN	Nặng	Nhẹ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	Nguyễn Văn Dương	04/3/1966	Dinh Hương	Vận động	4/7	3/7			Vận động	4/7	3/7			Vận động	ĐBN		
2	Nguyễn Văn Tự	31/03/1969	Dinh Hương	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
3	Trần Văn Bài	16/07/1968	Sa Long	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
4	Ngô Thị Minh	20/10/1954	Yên Ninh	Khác	7/7				Khác	7/7				Khác	ĐBN		
5	Nguyễn Thị Sợi	25/12/1951	Đức Thịnh	Nhìn	7/7				Nhìn	7/7				Nhìn	ĐBN		
6	Nguyễn Văn Hợp	05/10/1975	Hung Đạo	Vận động	4/7	3/7			Vận động	4/7	3/7			Vận động	ĐBN		
7	Nguyễn Văn Vịnh	01/01/1957	Dinh Hương	vận động	7/7				vận động	7/7				vận động	ĐBN		
8	Đỗ Đăng Oanh	07/10/1957	Đông Ngàn	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
9	Trịnh Xuân Hối	17/10/1947	Trung Đồng	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
10	Nguyễn Văn Tuất	10/05/1952	Thôn Đông	Vận động	6/7	1/7			Vận động	6/7	1/7			Vận động	ĐBN		
11	Trần Văn Dập	10/04/1957	Chóp	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
12	Nguyễn Thị Biên	01/01/1943	Thôn Chùa	Nhìn	7/7				Nhìn	7/7				Nhìn	ĐBN		
13	Nguyễn Văn An	19/2/1953	An Hòa	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
14	Nguyễn Văn Việt	10/7/1982	Đông Ngàn	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
15	Phạm Văn Mến	01/05/1958	Tứ	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
16	Đặng Thị Thanh	19/3/2007	Chằm	TK, TT	4/7	3/7			TK, TT	4/7	3/7			TK, TT	ĐBN		
17	Nguyễn Thị Lâm	20/07/1958	Khánh Vân	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Kết quả xác định khuyết tật					Kết luận					Kết quả			Ghi chú
				Dạng tật	Mức độ			Không xác định được	Dạng tật	Mức độ			Không xác định được	Dạng tật	Mức độ	Không xác định được	
					ĐBN	Nặng	Nhẹ			ĐBN	Nặng	Nhẹ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
18	Nguyễn Thị Xuân	01/01/1956	Số 2	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
19	Lê Văn Mạn	23/02/1943	Thôn Sau	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
20	Phạm Thị Tâm	01/01/1946	Áp Hồng	Vận động	7/7				Vận động	7/7				Vận động	ĐBN		
21	Đặng Thị Phong	01/01/1944	Giữa Nửa	Vận động	7/7				Vận động		7/7			Vận động	Nặng		
22	Đặng Thị Thế	01/01/1960	khoát	Vận động		7/7			Vận động		7/7			Vận động	Nặng		
23	Hoàng Thanh Phong	02/08/2014	Thôn số 3	Vận động		6/7	1/7		Vận động		6/7	1/7		Vận động	Nặng		
24	Phạm Thị Lan	14/11/1954	Nghĩa Tiến	Vận động		5/7	2/7		Vận động		5/7	2/7		Vận động	Nặng		
25	Hà Văn Chín	20/07/1963	Cầu	Vận động		7/7			Vận động		7/7			Vận động	Nặng		
26	Trần Văn Hùng	14/4/1964	Số 3	Vận động	1/7	6/7			Vận động	1/7	6/7			Vận động	Nặng		
27	Lê Thị Ứng	01/01/1951	An Thông	Vận động	2/7	5/7			Vận động	2/7	5/7			Vận động	Nặng		
28	Nguyễn Thị Chanh	01/01/1940	Danh Thượng 3	Vận động	2/7	4/7		1/7	Vận động	2/7	4/7		1/7	Vận động	Nặng		
29	Dương Thị Xuân	10/01/1969	Sơn Quả 4	Vận động		7/7			Vận động		7/7			Vận động	Nặng		
30	Nguyễn Văn Thịnh	01/11/1952	Khánh	Vận động		7/7			Vận động		7/7			Vận động	Nặng		
31	Đặng Văn Thơm	01/04/1951	Đông	Vận động		7/7			Vận động		7/7			Vận động	Nặng		
32	Đặng Văn Túc	01/01/1955	Khoát	Nhìn			7/7		Nhìn			7/7		Nhìn	Nhẹ		
33	Nguyễn Thị Giàu	04/06/1952	Thôn Đông	Vận động			7/7		Vận động			7/7		Vận động	Nhẹ		
34	Nguyễn Khắc Khôi Nguyên	20/11/2018	Phúc Thắng	TK, TT			7/7		TK, TT			7/7		TK, TT	Nhẹ		
35	Nguyễn Thị Hòa	17/05/1965	Số 2	Vận động		2/7	5/7		Vận động		2/7	5/7		Vận động	Nhẹ		
36	La Trí Dũng	16/05/2022	Danh Thượng 2					7/7					7/7		KXD		

